

Số: /BC-SNN

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Sở đã ban hành nhiều kế hoạch, chương trình để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, cụ thể: Kế hoạch số 11/KH-SNN ngày 12/01/2021 về cải cách hành chính năm 2021; kế hoạch số 12/KH-SNN ngày 12/01/2021 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 63/KH-SNN ngày 10/03/2021 về thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập, Quyết định số 166/QĐ-SNN ngày 12/3/2021 về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2020; Kế hoạch số 79/KH-SNN ngày 22/3/2021 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021. Đảng ủy Sở ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban thường vụ Đảng ủy Sở số 07-KH-ĐUSNN ngày 18/01/2021 về; Chương trình Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2021 số 13-CTr/ĐUSNN ngày 19/02/2021. Văn bản số 2871/SNN-TTr ngày 18/11/2021 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập hằng năm, bổ sung năm 2021. Các đơn vị trực thuộc ban hành kịp thời các kế hoạch, chương trình nhằm tổ chức triển khai, thực hiện công tác PCTN phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

Năm 2021, Ban chấp hành Đảng ủy, lãnh đạo Sở tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, triển khai, đôn đốc thực hiện Chiến lược quốc gia, phòng chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, song song với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền để góp phần nâng cao được ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động trong toàn ngành. Sở đã báo cáo Tổng kết

Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC) theo quy định.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:

Trong thời gian thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Sở và các đơn vị trực thuộc thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, đúc rút bài học kinh nghiệm qua quá trình thực hiện. Qua tổng kết, rà soát, đầu năm đến nay Sở chưa phát hiện các nội dung còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng của các quy định pháp luật cần kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Phòng chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm của Sở do đồng chí Giám đốc Sở trực tiếp theo dõi, chỉ đạo. Thanh tra Sở là cơ quan thường trực có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở xây dựng chương trình, kế hoạch và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Về cơ cấu tổ chức Thanh tra Sở có 04 cán bộ công chức, về chuyên môn nghiệp vụ có 01 Chuyên viên chính, 02 Thanh tra viên chính, 01 Thanh tra viên.

- Tham mưu cho Đảng ủy Sở trong công tác phòng, chống tham nhũng là Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra là đồng chí Phó bí thư Đảng bộ, Ủy ban kiểm tra có 05 đồng chí hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Ban thanh tra nhân dân tại các đơn vị trực thuộc có 2 đến 3 đồng chí tùy thuộc tình hình thực tế của đơn vị.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác PCTN được Cấp ủy, Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc quan tâm quán triệt thông qua các cuộc họp cơ quan, các buổi sinh hoạt Chi bộ định kỳ và sinh hoạt các tổ chức đoàn thể của cơ quan.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Công khai công tác Tổ chức cán bộ:

+ Đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, phát huy dân chủ từ đơn vị cơ sở. Ban hành quy chế về luân chuyển cán bộ và tổ chức quán triệt học tập theo quy định hiện hành. Các quyết định về nâng lương, nâng ngạch, luân chuyển cán bộ... được Sở thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của ngành và mạng TD-office của Sở và các đơn vị.

+ Công tác tuyển dụng viên chức: Việc công khai, minh bạch trong công tác xét tuyển viên chức được Sở chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Sau khi được UBND tỉnh giao chỉ tiêu xét tuyển viên chức, Sở xây dựng kế hoạch xét tuyển và công khai các thông tin về chỉ tiêu, các quy định, điều kiện và các nội dung liên quan đến công tác xét tuyển qua hệ thống truyền hình tỉnh; quá trình xét tuyển của các đơn vị được giám sát chặt chẽ bởi Ban giám sát của Sở; kết quả xét tuyển được niêm yết công khai tại trụ sở và các kênh thông tin đại chúng của đơn vị có chỉ tiêu xét tuyển.

- Công khai công tác kế hoạch, tài chính: Đầu năm khi được UBND tỉnh giao kế hoạch, Sở đã tổ chức công khai kế hoạch phân bổ kinh phí cho các đơn vị; công tác xét duyệt, phân bổ kinh phí được họp bàn dân chủ trong tập thể lãnh đạo và các phòng chuyên môn. Các quyết định về phê duyệt, quyết toán ngân sách được Sở công khai trên mạng TD-office của Sở.

- Công khai kết luận thanh tra: Các kết luận thanh tra, kiểm tra được Sở thực hiện công khai tại cuộc họp với đối tượng thanh tra và trên mạng TD-office của Sở.

- Công khai thủ tục hành chính công: Việc ông khai thủ tục hành chính công của đơn vị được thực hiện trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và tỉnh, Cổng thông tin điện tử của ngành.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Sở xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021, công khai các chế độ, định mức, chi tiêu, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh công tác tuyên truyền, quán triệt các nội dung của quy tắc đạo đức nghề nghiệp, thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, công nhân viên chức thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ được giao, có thái độ đúng mực khi giao tiếp với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chấp hành sự điều động của cơ quan, đơn vị. Cụ thể như: Quy định về những điều đảng viên không được làm, Chỉ thị 35, Kết luận 05 của BTV Tỉnh ủy, Quyết định 52/2017/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ...

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Hàng năm, Sở xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành, kết quả từ tháng

đầu năm đến nay đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 45 trường hợp.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm TD Office, đẩy mạnh việc khai thác chữ ký số nhằm giải quyết nhanh các công việc chuyên môn, giảm chi phí in ấn tài liệu; tăng cường gửi, nhận thư điện tử từ các phòng ban của Sở đến các đơn vị trực thuộc, đồng thời phục vụ nhanh chóng, thuận tiện cho công tác quản lý và điều hành; phát huy hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu và quản lý văn bản.

- Công tác ban hành các văn bản của Sở được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Các văn bản khi ban hành đều thực hiện có hiệu quả. Công tác cải cách thể chế mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo thực hiện tốt, có hiệu quả, được các tổ chức, cá nhân đến giao dịch đánh giá cao.

- Bộ máy hành chính tiếp tục được điều chỉnh theo hướng tinh gọn, hợp lý hơn; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng phòng, đơn vị được quy định cụ thể, không có sự trùng lặp. Hiệu lực và hiệu quả quản lý hành chính nhà nước của Sở và các đơn vị trực thuộc được nâng cao rõ rệt.

- Về thanh toán không dùng tiền mặt: Đến thời điểm báo cáo, 100% các đơn vị thuộc sở đã thực hiện trả lương qua tài khoản tại ngân hàng cho các cán bộ, công nhân viên chức trong đơn vị.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Để tổ chức thực hiện các quy định về kiểm soát, tài sản, thu nhập lần đầu (thu nhập năm 2020), Sở ban hành Kế hoạch số 63/KH-SNN ngày 10/03/2021 về thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập, Quyết định số 166/QĐ-SNN ngày 12/3/2021 về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2020. Kết quả 425 công chức, viên chức (100%) thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2020 đã thực hiện việc kê khai, Sở đã nộp các bản kê khai về Thanh tra tỉnh, được Thanh tra tỉnh kiểm tra, rà soát và chấp nhận hồ sơ theo quy định.

- Thực hiện hướng dẫn của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 624/TT-NV3 ngày 11/11/2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập hàng năm, bổ sung năm 2021, Sở đã ban hành văn bản số 2871/SNN-TTr ngày 18/11/2021 để hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện. Đến nay Sở đã lập danh sách các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản thu nhập và báo cáo Thanh tra Tỉnh theo quy định, kết quả có 282 người thuộc đối tượng phải kê khai, trong đó có 260 người thuộc đối tượng kê khai hàng năm, 18 người kê khai bổ sung và 04 người kê khai lần đầu.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị

Trong kỳ báo cáo, tại Sở và các đơn vị trực thuộc chưa có trường hợp tham nhũng trong cơ quan, đơn vị được phát hiện và xử lý.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, Sở xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định về tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh; lập đường dây nóng, hộp thư điện tử để khuyến khích nhân dân phát hiện, phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng trên cả nước hiện nay được nhận định diễn biến phức tạp trên nhiều lĩnh vực; hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, khó phát hiện, gây bức xúc trong xã hội, tiềm ẩn nguy cơ thất thoát, lãng phí lớn tài sản nhà nước. Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là một ngành có lĩnh vực hoạt động rộng, là điều kiện dễ phát sinh các hành vi tham nhũng nếu không có sự lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống sát sao.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

- Trong thời gian tới, công tác phòng chống tham nhũng sẽ ngày càng phức tạp, khó khăn, nguyên nhân là do trong thời gian qua, Đảng, nhà nước tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng nên các đối tượng sẽ dùng những thủ đoạn tinh vi, phức tạp để tham nhũng.

- Đối với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các lĩnh vực dễ phát sinh hành vi tham nhũng cần tập trung các giải pháp chỉ đạo, phòng ngừa là lĩnh vực đầu tư, mua sắm công, tổ chức cán bộ, kinh doanh, buôn bán lâm sản, nông sản và các vị trí công tác thường xuyên giao dịch với các doanh nghiệp, người dân.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền, sự quyết liệt trong tổ chức thực hiện của Đảng ủy, lãnh đạo sở nên nhận thức của cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành đã có sự chuyển biến tích cực, các biểu hiện sai phạm được phát hiện và chấn chỉnh kịp thời nên trong năm qua toàn ngành chưa phát hiện vụ việc tham nhũng nào.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước

So sánh tình hình tham nhũng so với cùng kỳ năm trước: Trong kỳ báo cáo và cùng kỳ năm trước, tại Sở Nông nghiệp và PTNT chưa phát hiện các hành vi tham nhũng.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Hoàn thành tốt mục tiêu công tác phòng, chống tham nhũng.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Sở Nông nghiệp và PTNT hoạt động trên nhiều lĩnh vực, có nhiều đơn vị đầu mối với số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lớn do đó phần nào cũng gây khó khăn cho công tác quản lý, phòng ngừa tham nhũng.

- Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật về PCTN tuy đã được tập trung cao tuy nhiên nội dung tuyên truyền còn chưa hấp dẫn, lôi cuốn, hình thức chủ yếu thông qua các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt chi bộ.

- Việc kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng chủ yếu thực hiện lồng ghép với công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, chuyên môn; việc thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát riêng, chuyên sâu về công tác phòng chống tham nhũng chưa nhiều.

- Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

+ Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ công tác phòng chống tham nhũng chưa được tập huấn sâu về nghiệp vụ; một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức chưa có ý thức cao trong tự tìm hiểu về pháp luật.

+ Công tác phát hiện, thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc tham nhũng là công việc rất khó khăn, phức tạp, cần phải thận trọng, khách quan, trong khi cán bộ của Sở chủ yếu làm công tác chuyên môn do vậy kinh nghiệm phát hiện hành vi tham nhũng còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành, chú trọng đầu tư các nội dung và hình thức phù hợp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN, trong đó chú trọng các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu phát huy tính tiên phong, gương mẫu, quyết liệt, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, lãng phí. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo kế hoạch đã được đề ra, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và Dịch vụ bưu chính công ích, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, các chỉ số quản trị hành chính công; chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số hài lòng của người dân, chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, góp phần thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội và PCTN, lãng phí.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vòi vĩnh, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; xử lý dứt điểm và kịp thời các nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Trang bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và có chính sách ưu đãi đối với các cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng.

- Mở các lớp tập huấn, đào tạo công tác phòng chống tham nhũng cho cán bộ làm công tác phòng chống tham nhũng.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Việt